

Số:110/2022/QĐST-HNGĐ *Thành phố H, ngày 30 tháng 11 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 157/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Lê Thành Đ, sinh năm 1968

Địa chỉ cư trú: khóm 3, phường AT, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Bích Th, sinh năm 1966.

Địa chỉ cư trú: khóm AT A, phường AL, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Thành Đ và bà Nguyễn Thị Bích Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Lê Thành Đ và bà Nguyễn Thị Bích Th thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Thành Đ, sinh năm 1992 và Lê Tiến Đ, sinh ngày 14/3/2004. Các con chung đã trưởng thành nên Ông Đ và bà Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Đ và bà Th cam kết ly hôn không nhằm mục đích trốn tránh nghĩa vụ trả nợ hay tẩu tán tài sản.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Ông Đ và bà Th tự nguyện thỏa thuận: Ông Lê Thành Đ chịu 75.000đ, bà Nguyễn Thị Bích Th chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng Ông Đ tự nguyện nộp thay bà Th 75.000đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp, Ông Đ nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn) theo biên lai thu số 0006782 ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. H;
- UBND phường AT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thanh Tâm